

Số: 1720 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện
Nghĩa Hưng - Ý Yên đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 13/3/2024 của HĐND tỉnh Nam Định thông qua Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Nghĩa Hưng - Ý Yên đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ văn bản số 07/UBND-VP5 ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc lập quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Hải Hậu - Giao Thủy, Nghĩa Hưng - Ý Yên, tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Nghĩa Hưng - Ý Yên đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2070;

Căn cứ văn bản số 775/UBND-VP5 ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh Nam Định về việc điều chỉnh tầm nhìn các quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Hải Hậu - Giao Thủy, Nghĩa Hưng - Ý Yên, Nam Trực - Trực Ninh;

Xét văn bản số 69/SXD-QH ngày 31/5/2024 của Sở Xây dựng về việc thẩm định Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Nghĩa Hưng - Ý Yên đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 100/TTr-SXD ngày 29/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Nghĩa Hưng - Ý Yên đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050, với nội dung sau:

I. THÀNH PHẦN BẢN VẼ

1. Sơ đồ vị trí và liên hệ vùng (QH-01)
2. Bản đồ hiện trạng điều kiện tự nhiên vùng (QH-02A)
3. Bản đồ hiện trạng phân bố dân cư, sử dụng đất và hệ thống hạ tầng xã hội (QH-02B)
4. Bản đồ hiện trạng giao thông (QH-02C)
5. Bản đồ hiện trạng hạ tầng kỹ thuật (QH-02D)
6. Bản đồ phân vùng định hướng quản lý phát triển (QH-03A)
7. Bản đồ định hướng phát triển không gian vùng (QH-03B)
8. Bản đồ định hướng phát triển giao thông vùng (QH-04)
9. Bản đồ định hướng chuẩn bị kỹ thuật (QH-05)
10. Bản đồ định hướng cấp nước (QH-06)
11. Bản đồ định hướng thoát nước thải, quản lý chất thải rắn, nghĩa trang (KT-07)
12. Bản đồ định hướng cấp điện, cung cấp năng lượng (QH-08)
13. Bản đồ định hướng hạ tầng viễn thông thụ động (QH-09)

II. QUY MÔ, PHẠM VI LẬP QUY HOẠCH

- Quy mô diện tích lập quy hoạch khoảng 505 km².
- Phạm vi lập quy hoạch bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính của 02 huyện Nghĩa Hưng - Ý Yên.

III. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN VÙNG

- Cụ thể hóa các mục tiêu đề án quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực trong cùng giai đoạn phát triển trên địa bàn liên huyện Nghĩa Hưng và Ý Yên.

- Điều chỉnh không gian phát triển đô thị gắn với không gian vùng phát triển kinh tế. Mạng lưới đô thị, các điểm dân cư nông thôn được liên kết, hỗ trợ với nhau, sử dụng hiệu quả quỹ đất, tạo sự phát triển hài hòa, cân đối. Quản lý, kiểm soát được sự phát triển trên cơ sở quy hoạch đã được duyệt.

IV. ĐỘNG LỰC VÀ TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN CỦA VÙNG

- Khu vực quy hoạch có bờ biển dài khoảng 26,3km đã được xác định là vùng động lực kinh tế của tỉnh về phát triển về kinh tế biển.

- Các dự án đang được triển khai và đầu tư trên địa bàn: Khu công nghiệp dệt may Rạng Đông; 03 dự án của tập đoàn Xuân Thiện gồm: Nhà máy sản xuất cầu kiện bê tông đúc sẵn Xuân Thiện Nam Định, Nhà máy thép xanh số 1 Xuân Thiện, Nhà máy thép xanh Xuân Thiện Nghĩa Hưng đã được chấp thuận chủ trương đầu tư. Dự kiến thành lập Khu kinh tế Ninh Cơ nằm trên địa bàn hai huyện Nghĩa Hưng và Hải Hậu.

- Tầm nhìn phát triển vùng: Đến năm 2030 sẽ là khu vực phát triển năng động theo hướng tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực với trọng tâm và chuyên sâu về đô thị, nông nghiệp hàng hóa, công nghiệp và dịch vụ. Giai đoạn đến năm 2040, phát triển kinh tế (công nghiệp, dịch vụ, du lịch sinh thái sông, biển và nông nghiệp công nghệ cao) theo chiều sâu. Tầm nhìn đến năm 2050, trở thành vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh với hệ thống các đô thị phát triển bền vững, môi trường sống chất lượng cao.

V. MỘT SỐ DỰ BÁO

1. Về phát triển kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân năm giai đoạn 2021-2030 đạt 12%, bình quân giai đoạn 2031-2040 đạt 14%.

- Thu nhập thực tế bình quân đầu người đến năm 2030 đạt trên 250 triệu đồng/người/năm, đến năm 2040 đạt khoảng 400 triệu đồng/người/năm.

2. Về dân số, lao động

- Dự báo đến năm 2030 dân số toàn vùng khoảng 456.337 người; đến năm 2040 dân số toàn vùng khoảng 515.000 người.

- Dự kiến đến năm 2030 cơ cấu kinh tế trong các ngành công nghiệp và xây dựng - dịch vụ - nông lâm thủy sản lần lượt tương ứng là 67% ÷ 23,5% ÷ 9,5%. Đến năm 2040 cơ cấu kinh tế trong các ngành công nghiệp và xây dựng - dịch vụ - nông lâm thủy sản lần lượt tương ứng là 60% ÷ 35% ÷ 5%.

3. Về tỷ lệ đô thị hóa

- Định hướng đến năm 2030: Tỷ lệ đô thị hoá 41,9%, dân số đô thị khoảng 191.000 người.

- Định hướng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050: Tỷ lệ đô thị hoá 56,9%, dân số đô thị khoảng 293.100 người.

4. Về nhu cầu sử dụng đất

Dự báo nhu cầu đất cho phát triển các khu chức năng chính vùng huyện Nghĩa Hưng và Ý Yên đến năm 2040 như sau:

- Đất dành cho phát triển xây dựng (đô thị, dân cư nông thôn, công nghiệp, thương mại-dịch vụ, di tích, tôn giáo, an ninh quốc phòng, hạ tầng và các chức năng khác) đến năm 2030 khoảng 13.600ha, đến năm 2040 khoảng 16.630ha.

- Đất sản xuất nông nghiệp và chức năng khác (phát triển nông nghiệp, Mặt nước sông, suối, ao, hồ, kênh mương thủy lợi) đến năm 2030 khoảng 36.900ha, đến năm 2040 khoảng 33.870ha.

5. Về bảo vệ môi trường

Dự báo các vấn đề môi trường chính: Các tác động đến môi trường kinh tế, xã hội; các tác động đến môi trường không khí, tiếng ồn; các tác động đến môi trường nước; các tác động đến môi trường đất; các tác động đến hệ sinh thái và đa dạng sinh học; các vấn đề biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

6. Các rủi ro về biến động, thảm họa thiên nhiên

Tiếp tục đầu tư nâng cấp đê kè biển cũng như các công trình đầu mối phòng chống thiên tai. Thực hiện quy hoạch, bố trí, sắp xếp lại các khu dân cư bị ảnh hưởng trực tiếp bởi thiên tai, hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại, bảo vệ môi trường và góp phần củng cố an ninh, quốc phòng.

VI. TỔ CHỨC PHÂN VÙNG VÀ YÊU CẦU QUẢN LÝ, PHÁT TRIỂN THEO CÁC PHÂN VÙNG

1. Vùng 1: Vùng đô thị hóa

- Phạm vi: Bao gồm các đô thị và các khu vực nông thôn được phát triển theo hướng đô thị hóa đến năm 2040.

- Tính chất: Là vùng có hệ thống hạ tầng phát triển, lực lượng sản xuất, sức giao thương lớn, tập trung các yếu tố khoa học công nghệ, trình độ và kinh nghiệm sản xuất kinh doanh, trình độ dân trí và các chỉ tiêu xã hội, nhu cầu đầu tư, chi tiêu công cộng lớn,...

- Định hướng phát triển: Phía Bắc: Hạt nhân là đô thị mới 4 xã huyện Ý Yên liên kết với thị trấn Lâm và khu vực đường cao tốc Bắc - Nam, QL10, QL38B và QL37B thành vùng đô thị lớn. Khu vực trung tâm: Thị trấn Liễu Đề mở rộng (sáp nhập thêm xã Nghĩa Trung) là trung tâm phát triển. Phía Nam: Gồm thị trấn Rạng Đông mở rộng và thị trấn Quỳ Nhất mở rộng liên kết phát triển thành đô thị lớn.

2. Vùng 2: Vùng nông thôn

- Phạm vi: Gồm địa giới hành chính các xã còn lại của huyện Ý Yên và Nghĩa Hưng.

- Tính chất: Là vùng cộng đồng chủ yếu là nông dân sinh sống, làm việc, có mật độ dân cư thấp.

- Định hướng phát triển: Nghiên cứu kế thừa các đồ án quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030 đã được duyệt. Bổ sung cụm điểm công trình công cộng, dịch vụ hỗn hợp tại các khu trung tâm xã cũ, các khu có điều kiện phát triển mới. Điểm dân cư nông thôn gắn với các vùng sản xuất đặc trưng như: vùng lúa, rau màu, cây ăn quả,... Cải tạo chỉnh trang các khu dân cư nông thôn mới theo kiểu đô thị hoá, chú trọng quy hoạch hệ thống bảo vệ môi trường, cảnh quan, các giải pháp xây dựng thiết chế giàu bản sắc văn hóa trong thời kỳ hiện đại hóa.

3. Vùng 3: Khu kinh tế Ninh Cơ

- Phạm vi: Khu kinh tế Ninh Cơ bao gồm 02 thị trấn, 07 xã và vùng bãi bồi thuộc huyện Nghĩa Hưng và huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Tính chất: Là khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, đa chức năng; định hướng trở thành trung tâm phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và cảng biển. Trong đó, phát triển trọng tâm kinh tế ven biển huyện Nghĩa Hưng trở thành trung tâm cảng biển, sản xuất công nghiệp và đô thị.

- Định hướng phát triển: Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ, cảng biển,...

VII. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN

1. Vị trí, quy mô, phương hướng tổ chức

1.1. Khu vực phát triển đô thị

- Định hướng đến năm 2030: Huyện Nghĩa Hưng phát triển 01 đô thị loại IV là thị trấn Rạng Đông mở rộng (sáp nhập thêm xã Nam Điền, Nghĩa Lợi, Phúc Thắng); phát triển 03 đô thị loại V là thị trấn Liễu Đề mở rộng (sáp nhập thêm xã Nghĩa Trung), thị trấn Quỹ Nhất mở rộng (sáp nhập thêm xã Nghĩa Tân, Nghĩa Bình), đô thị Nghĩa Minh (sáp nhập thêm xã Nghĩa Đồng, Nghĩa Thịnh). Huyện Ý Yên phát triển 01 đô thị loại IV là thị trấn Lâm, phát triển 02 đô thị loại V là đô thị Bo (sáp nhập với xã Yên Bình, Yên Chính) và đô thị 4 xã (Yên Bằng, Yên Quang, Yên Hồng, Yên Tiến).

- Định hướng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050: Huyện Nghĩa Hưng nâng cấp thị trấn Quỹ Nhất mở rộng thành đô thị loại IV; xây dựng toàn huyện Nghĩa Hưng đạt các tiêu chí đô thị loại IV, hướng đến thành lập thị xã trong tương lai. Huyện Ý Yên quy hoạch 02 đô thị loại V là đô thị Yên Đồng, đô thị Yên Lộc - Yên Cường.

1.2. Khu dân cư nông thôn

Tiếp tục phát triển các vùng dân cư nông thôn theo cấu trúc mạng như hiện nay. Tuân thủ định hướng của các đồ án quy hoạch chung xây dựng xã đã được phê duyệt.

1.3. Khu chức năng

1.3.1. Định hướng phát triển khu kinh tế (KKT)

Định hướng xây dựng khu kinh tế Ninh Cơ trở thành trung tâm phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và cảng biển.

1.3.2. Định hướng phát triển các khu công nghiệp (KCN)

- Đến năm 2030: Huyện Nghĩa Hưng thành lập KCN Minh Châu quy mô giai đoạn 1 là 100ha. Huyện Ý Yên quy hoạch hình thành KCN Hồng Tiến 114ha và KCN Trung Thành 200ha.

- Đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050: Huyện Nghĩa Hưng mở rộng KCN Minh Châu thêm 200ha; quy hoạch KCN Hồng Phú 200ha. Huyện Ý Yên quy hoạch thêm 03 KCN Yên Chính 150ha, KCN Yên Khang 150ha, KCN Yên Nghĩa 150ha.

- Quy hoạch bổ sung KCN Phong Hưng Khánh quy mô 300ha tại huyện Ý Yên và KCN Nghĩa Sơn quy mô 120ha tại huyện Nghĩa Hưng (theo định hướng tại Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt) nhưng chưa được phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất, được thực hiện khi có chỉ tiêu sử dụng đất được cơ quan chức năng có thẩm quyền phân bổ.

1.3.3. Định hướng phát triển các khu du lịch

- Huyện Nghĩa Hưng: Phát triển khu du lịch rừng ngập mặn với quy mô khoảng 1.700ha, khu du lịch sinh thái cửa Đáy quy mô khoảng 153ha, khu du lịch sinh thái biển thị trấn Rạng Đông quy mô khoảng 776ha. Phát triển vùng du lịch nông nghiệp sinh thái trên địa bàn 6 xã Nghĩa Thịnh, Hoàng Nam, Nghĩa Châu, Nghĩa Trung, Nghĩa Sơn, thị trấn Liễu Đề.

- Giai đoạn sau 2030: Phát triển khu du lịch, dịch vụ nghỉ dưỡng sân golf tiềm năng tại khu vực đô thị Rạng Đông gắn với khu KKT Ninh Cơ.

- Đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050: Định hướng phát triển, liên kết với vùng huyện Ý Yên (Cao Bồ), huyện Giao Thủy và Bái Đính (Ninh Bình).

1.3.4. Định hướng phát triển các khu chức năng khác

Được xác định trên cơ sở định hướng quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng liên huyện, phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 1 điều 28 Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch, làm cơ sở triển khai các quy hoạch tiếp theo theo quy định.

1.4. Khu vực an ninh quốc phòng

- Huyện Ý Yên quy hoạch 34 điểm đất an ninh với quy mô khoảng 6ha; dự báo đến năm 2030 quy hoạch đất quốc phòng khoảng 14ha, đến năm 2050 khoảng 20ha.

- Huyện Nghĩa Hưng quy hoạch 27 điểm đất an ninh với quy mô khoảng 4ha; dự báo đến năm 2030 quy hoạch đất quốc phòng khoảng 45ha, đến năm 2050 khoảng 65ha; 11 điểm đất biên phòng với quy mô khoảng 24ha.

1.5. Khu vực phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp

- Huyện Ý Yên: Phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vùng nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, vùng chăn nuôi tập trung, du lịch nông nghiệp sinh thái, du lịch làng nghề - văn hóa với các sản phẩm OCOP.

- Huyện Nghĩa Hưng: Phát triển nông nghiệp thủy sản, giữ rừng phòng hộ, rừng sinh thái gắn với du lịch, nghỉ dưỡng ven biển.

1.6. Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh:

Định hướng: Trùng tu, tôn tạo các công trình di tích lịch sử văn hóa, đặc biệt các công trình cấp quốc gia phải đảm bảo tính nguyên vẹn, tôn trọng yếu tố gốc, sự bền vững, hài hòa của di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

1.7. Cơ sở kinh tế - kỹ thuật khác:

Định hướng phát triển các Cụm công nghiệp (CCN)

- Đến năm 2030: Huyện Nghĩa Hưng quy hoạch 05 CCN gồm: Nghĩa Thái 50ha, Nghĩa Lạc 60ha, Nghĩa Phong 75ha, Thắng Lợi 50ha, Rạng Đông 70ha. Huyện Ý Yên mở rộng CCN Yên Dương thêm 25ha và quy hoạch bổ sung CCN Yên Đồng 50ha, CCN Yên Ninh 50ha, CCN Yên Phong 50ha, CCN Nhân Cường 50ha, CCN Yên Lương 50ha, CCN Thắng Cường 75ha.

- Đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050: Huyện Nghĩa Hưng mở rộng CCN Thắng Lợi thêm 20ha. Huyện Ý Yên mở rộng CCN Yên Phong và CCN Yên Bằng mỗi cụm thêm 25ha.

2. Tổ chức phân bố hệ thống trung tâm

2.1. Trung tâm hành chính

- Trung tâm hành chính huyện Nghĩa Hưng, Ý Yên phát triển trên cơ sở trung tâm hành chính hiện hữu của 2 huyện.

- Khu trung tâm hành chính thị trấn và các xã được xây dựng cải tạo, chỉnh trang trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

2.2. Trung tâm thương mại - dịch vụ

- Huyện Nghĩa Hưng: Đến năm 2030, xây dựng 01 trung tâm thương mại mới, phát triển thêm từ 02 đến 05 siêu thị tại khu kinh tế, thị trấn, thị tứ, khu đô thị mới. Mở mới 02 chợ hạng III, đầu tư nâng cấp chợ thị trấn Liễu Đề, thị trấn Quỹ Nhất thành trung tâm bán buôn hàng nông sản, thủy hải sản của huyện.

- Trung tâm logistics: Phát triển 01 khu dịch vụ thương mại tổng hợp logistics tại vị trí đặt nút giao Cao Bồ huyện Ý Yên, quy mô khoảng 20ha.

- Căn cứ thực tế phát triển kinh tế - xã hội, nghiên cứu phát triển khu dịch vụ thương mại tổng hợp logistics tại khu vực xã Nghĩa Sơn, xã Nghĩa Bình huyện Nghĩa Hưng; khu vực đô thị Rạng Đông; khu vực kênh nối Đáy - Ninh Cơ và hệ thống đường thủy nội địa, cảng biển khu vực Nghĩa Hưng.

2.3. Trung tâm văn hóa, thể dục thể thao

- Hoàn thành tổ hợp trung tâm văn hóa cấp huyện tại khu vực trung tâm huyện. Tại mỗi xã yêu cầu xây dựng ít nhất một nhà văn hóa tổng hợp, bố trí trong các khu trung tâm tổng hợp của các xã.

- Mở rộng, nâng cấp sân vận động, nhà thi đấu. Quy hoạch xây dựng bể bơi tại thị trấn Lâm. Hoàn thành xây dựng khu liên hợp thể thao trung tâm huyện Nghĩa Hưng. Trung tâm thể dục thể thao cấp xã được bố trí trong các khu trung tâm tổng hợp cấp xã, mỗi khu có diện tích khoảng 1,5 ÷ 2ha.

2.4. Trung tâm nghiên cứu, đào tạo

Cơ bản giữ ổn định quy mô 11 trường THPT công lập trên địa bàn 02 huyện. Trên địa bàn các xã quy hoạch ít nhất từ 1÷2 trường tiểu học và THCS. Khuyến khích thành lập các trường Tiểu học, THCS, THPT hoặc liên cấp THCS-THPT, liên cấp Tiểu học-THCS-THPT ngoài công lập trên địa bàn.

2.5. Trung tâm y tế

Nâng cấp các trung tâm y tế trên địa bàn 02 huyện Nghĩa Hưng - Ý Yên đạt tiêu chuẩn hạng II. Mỗi xã được bố trí một trạm y tế nằm trong các trung tâm tổng hợp của các xã.

3. Các quy hoạch xây dựng cần lập theo các giai đoạn phát triển

- Lập các đồ án quy hoạch chung đô thị Bo, Yên Đồng, Yên Lộc - Yên Cường, Nghĩa Minh, Liễu Đề (mở rộng), Quỳ Nhất (mở rộng), thị trấn Rạng Đông (mở rộng). Lập đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu xây dựng các khu công nghiệp trên địa bàn hai huyện.

- Trên cơ sở phương án sắp xếp đơn vị hành chính của tỉnh giai đoạn 2023-2025, tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng các xã hình thành mới trên địa bàn hai huyện.

- Rà soát, lập điều chỉnh các quy hoạch trên cơ sở quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng liên huyện được duyệt.

VIII. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÙNG

1. Định hướng chuẩn bị kỹ thuật

1.1. Định hướng công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai

- Hoàn chỉnh mặt cắt đê các tuyến đê sông chính. Nâng cấp các công trình trên đê. Sửa chữa cống dưới đê, cửa khẩu qua đê. Sửa chữa, tu bổ các kè bảo vệ đê.

- Tuyến đê Hữu Ninh Cơ quy hoạch đến năm 2030, đạt tiêu chuẩn cấp II. Tuyến đê Tả Ninh Cơ, đê Tả Đáy quy hoạch đề xuất nâng cấp thành đê cấp II.

1.2. Định hướng cao độ nền

- Tuân thủ cao độ khống chế nền xây dựng đã được xác định trong các đồ án quy hoạch chung thị trấn, quy hoạch chung xây dựng xã, các quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt. Tận dụng tối đa địa hình tự nhiên, giảm thiểu khối lượng đào đắp.

- Kết hợp hài hòa giữa khu vực xây mới và khu vực hiện trạng. Đảm bảo khu vực không bị ngập úng, sạt lở, thoát nước thuận lợi, không gây xói mòn, rửa trôi đất.

- Phải bảo đảm an toàn cho các đô thị và các điểm dân cư, tần suất chống lũ phù hợp với cấp đô thị, tính chất khu vực xây dựng, tuân thủ QCVN 01:2021/BXD.

1.3. Định hướng thoát nước mưa

- Đối với các khu đô thị mới, các khu công nghiệp tập trung sẽ xây hệ thống thoát nước mưa riêng hoàn toàn. Khu dân cư hiện hữu đang có hệ thống thoát chung, trong tương lai cần đầu tư xây dựng thành hệ thống nửa riêng. Khu vực nông thôn xây dựng hệ thống thoát nước chung trước khi thoát ra sông, kênh tiêu trong khu vực

- Khu vực huyện Ý Yên có 2 lưu vực chính: Lưu vực Cỏ Đam và lưu vực Vĩnh Trị. Khu vực huyện Nghĩa Hưng có 08 lưu vực chính: Lưu vực Hoàng Nam; Lưu vực Đại Tám - Quần Khu; lưu vực Bơn Ngạn - Đò Mười; lưu vực Đồng Ninh -

Lạc Đạo; lưu vực Thành An; lưu vực Quần Vinh 1, 2; lưu vực đồng muối Nghĩa Hưng; lưu vực Nam Điền - Thủy Sản.

2. Định hướng giao thông

2.1. Đường bộ

- Đường cao tốc: Cao tốc Bắc - Nam quy hoạch mặt cắt ngang 6 làn xe; cao tốc CT.08 (Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng) quy hoạch đạt quy mô 4 làn xe. Đề xuất làm đường gom 2 bên các đường cao tốc qua địa phận tỉnh Nam Định, quy mô tối thiểu cấp III đồng bằng.

- Đường quốc lộ: QL.21B, QL.38B, QL.37B, QL.37C (nâng cấp từ đường tỉnh 485) quy hoạch nâng cấp đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng. Đối với các đoạn qua khu vực đô thị tuân thủ theo quy hoạch đô thị được duyệt.

- Đường tỉnh: ĐT.485, ĐT.487, ĐT.488B, ĐT.488C, ĐT.490C quy hoạch đạt cấp III đồng bằng. Ưu tiên đầu tư xây dựng tuyến đường tránh QL.10 quy hoạch đường cấp I đồng bằng, tuyến tránh QL.38B với quy mô đường cấp III đồng bằng.

- Đường bộ ven biển quy hoạch toàn tuyến đầu tư theo quy mô tiêu chuẩn đường cấp II đồng bằng.

- Trục cảnh quan đặc thù: Trục Đông Bắc - Tây Nam (theo QL.10) dự kiến quy hoạch mặt cắt từ 4÷6 làn xe.

- Đường vành đai đô thị: Xây dựng 03 tuyến đường vành đai xanh đô thị, bao quanh 03 vùng đô thị trên địa bàn, thiết kế với tiêu chuẩn tối thiểu đường cấp III đồng bằng.

- Đường huyện: Giai đoạn đến năm 2030 tiếp tục triển khai thực hiện theo các dự án đã được duyệt, nâng cấp, cải tạo hệ thống đường huyện đạt tiêu chuẩn tối thiểu đường cấp V đồng bằng. Giai đoạn sau năm 2030, mở mới kết hợp nâng cấp cải tạo hệ thống đường huyện đạt tiêu chuẩn tối thiểu đường cấp IV đồng bằng. Cụ thể, huyện Nghĩa Hưng gồm đường: Thái Thịnh, Thái Châu, Thống Nhất, Giây Nhất, Phong Hồng Phú, Lâm Hùng Hải, Phú Lợi, Thanh Niên; Huyện Ý Yên gồm đường: ĐH 57B (tuyến 1), Lương Trị, Thành Xá, Phương Khang, đường Chính Phong, Tân Mỹ, Bằng Nhân.

2.2. Đường thủy

- Bổ sung quy hoạch các bến phao tại vị trí phù hợp trên các sông có tuyến du lịch đường thủy đi qua như sông Đào, sông Ninh Cơ, sông Đáy. Quy hoạch khu neo đậu tàu thuyền, tránh trú bão sông Đáy tại xã Yên Quang.

- Quy hoạch cảng thủy nội: Cảng hàng hoá Hải Long (tại Yên Bằng), Cảng Yên Quang, Cảng thủy nội địa Nghĩa Hưng, Cảng Hoàng Vinh. Các cảng hàng hoá tổng hợp đề xuất: Cảng Nghĩa Sơn, Cụm cảng Thịnh Long (từ phà Thịnh Long cũ đến cống Thanh Hương), Cảng tổng hợp Nghĩa Bình, Cảng Bến Mới. Cảng chuyên dùng: Cảng thủy nội địa Nghĩa Hưng.

- Quy hoạch bổ sung cảng cạn trung tâm logistics Cao Bồ tại huyện Ý Yên. Quy hoạch 01 cảng nội địa tại khu vực bãi Thanh Hương, xã Nghĩa Thắng, huyện Nghĩa Hưng.

- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện một số bến thủy nội địa sau: Bến Trần Văn Chiến, bờ phải sông Đào, xã Yên Lộc, huyện Ý Yên; bến Bảo Trâm, đê hữu Đào, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên; bến An Đức Phát, bờ phải sông Ninh Cơ, xã Nghĩa Phong, Nghĩa Sơn huyện Nghĩa Hưng.

- Xây dựng cảng hàng hoá Rạng Đông, giai đoạn đến năm 2025, nâng cấp cơ sở hạ tầng đáp ứng cho cỡ tàu trên 1.000 tấn ra vào; cảng biển Hải Thịnh - Cửa Đáy; cảng biển tổng hợp gắn với nhà máy thép và Khu kinh tế Ninh Cơ, quy mô đến năm 2030 đáp ứng lượng hàng hóa thông qua từ 42.6 đến 48.1 triệu tấn; bến cảng phục vụ KKT Ninh Cơ, các cơ sở công nghiệp, dịch vụ khi có yêu cầu, phục vụ các loại tàu có tải trọng đến 3.000 tấn hoặc lớn hơn khi đủ điều kiện.

- Bổ sung quỹ đất phục vụ hậu cần cảng, logistic tại các vị trí thuận lợi kết nối hạ tầng kỹ thuật.

2.3. Đường sắt

Nâng cấp, từng bước hiện đại hóa tuyến đường sắt Bắc - Nam hiện hữu. Xây dựng mới tuyến đường sắt tốc độ cao trục Bắc - Nam.

2.4. Công trình đầu mối giao thông

Mở rộng, nâng cấp bến xe trung tâm huyện Nghĩa Hưng, bến xe thị trấn Quỳ Nhất đạt tiêu chuẩn bến loại IV. Mở rộng, nâng cấp bến xe huyện Ý Yên đạt tiêu chuẩn bến loại III. Xây dựng bến xe Rạng Đông tại phía Tây Nam thị trấn Rạng Đông trên trục ĐT490C. Đối với mỗi thị trấn quy hoạch 01 bãi đỗ xe tĩnh (diện tích > 2.000m²). Quy hoạch khoảng từ 03 vị trí điểm đón, trả khách tuyến cố định đường bộ trên địa bàn huyện.

3. Định hướng hệ thống điện

- Nguồn, lưới điện: Xây dựng mới trạm 500kV Nam Định 2 tại Nghĩa Hưng phục vụ cung cấp điện cho sản xuất thép và KKT Ninh Cơ và đường dây đầu nối; xây dựng mới các trạm biến áp 220kV Nghĩa Hưng, Nam Định 3 - Xuân Thiện (nhà máy thép) và các tuyến đường dây đầu nối; xây dựng mới các xuất tuyến đường dây 220kV sau trạm biến áp 500kV Nam Định 2.

- Nâng công suất các trạm biến áp 110kV (Ý Yên, Nghĩa Hưng, Liễu Đề, Yên Thắng, Đông Bình) hiện đang cấp nguồn cho khu vực huyện Nghĩa Hưng và Ý Yên.

- Xây mới các trạm biến áp 110kV: KCN Hồng Tiến, KCN Trung Thành, KCN Rạng Đông 1, KCN Rạng Đông 2, KCN Minh Châu, KCN Nghĩa Sơn, Yên Thành và các tuyến đường dây đầu nối.

- Việc xác định vị trí đặt các trạm biến áp từ cấp điện áp 22kV trở lên và hướng tuyến đường dây đầu nối từ cấp điện áp 22kV trở lên sẽ được cụ thể khi triển khai dự án công trình và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

4. Định hướng hệ thống cấp nước

- Nguồn nước: Khai thác nguồn nước mặt sông Đáy, sông Đào và sông Ninh Cơ.

- Huyện Ý Yên: Nâng cấp công suất nhà máy cấp nước Ý Yên, Yên Lộc. Quy hoạch thêm Nhà máy cấp nước Khu công nghiệp Hồng Tiến, Trung Thành, Phong Hưng Khánh với quy mô công suất dự kiến 20.000 ÷ 25.000 m³/ngđ.

- Huyện Nghĩa Hưng: Nâng cấp công suất nhà máy cấp nước Nghĩa Minh, Liễu Đề, Phú Mỹ Tân, Quỳ Nhất. Tiếp tục triển khai xây dựng nhà máy nước sạch khu công nghiệp Rạng Đông.

- Công trình phòng cháy, chữa cháy: Thời kỳ 2021-2030, phát triển bảo đảm mỗi huyện một đội chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. Quy hoạch phát triển thêm các Đội chữa cháy và cứu nạn cứu hộ quy mô là 7000m² tại thị trấn Rạng Đông (Nghĩa Hưng) và thị trấn Lâm (Ý Yên). Thời kỳ 2031-2050, phát triển mỗi huyện có ít nhất 02 Đội chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. Quy hoạch phát triển thêm các đội chữa cháy và cứu nạn cứu hộ quy mô 7000m² tại xã Yên Đồng huyện Ý Yên và đô thị Nghĩa Minh huyện Nghĩa Hưng.

5. Định hướng hệ thống cung cấp năng lượng

Xây dựng tại mỗi huyện 01 kho xăng dầu với quy mô dưới 5.000m³. Bố trí diện tích đất thương mại dịch vụ để phát triển các cửa hàng xăng dầu. Phát triển tại mỗi huyện 01 kho trạm nạp LPG với quy mô dưới 1000 m³.

6. Định hướng thoát nước và xử lý nước thải

- Các đô thị quy hoạch hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn, có trạm xử lý nước thải tập trung. Các điểm dân cư nông thôn xây dựng mới được quy hoạch hệ thống thoát nước riêng. Với các khu dân cư cũ, từng bước cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Các khu/cụm công nghiệp quy hoạch hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn, có các trạm xử lý nước thải riêng, công nghệ xử lý phù hợp với tính chất nước thải công nghiệp.

- Trạm xử lý nước thải tập trung: Huyện Ý Yên bố trí 06 trạm, huyện Nghĩa Hưng bố trí 09 trạm xử lý nước thải tập trung trên địa bàn từng huyện.

7. Định hướng quản lý chất thải, nghĩa trang

- Giai đoạn đến năm 2030: Tiếp tục khai thác 04 khu xử lý chất thải rắn, cụ thể tại thị trấn Lâm và xã Yên Minh, huyện Ý Yên, tại xã Nghĩa Thái và thị trấn Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng.

- Sau năm 2030 ngừng khai thác 03 khu xử lý rác tại thị trấn Lâm, Yên Minh và Rạng Đông và dự kiến mở rộng khu xử lý rác Nghĩa Thái.

- Từng bước gắn với giải pháp công viên hóa cho các nghĩa trang đã có trong đô thị. Các nghĩa trang tại khu vực nông thôn cần phải được phân loại, ngừng chôn lấp đối với các khu không đạt các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường, có ảnh hưởng đến các chương trình kế hoạch phát triển của các địa phương. Dự kiến xây dựng mới mỗi huyện 01 nghĩa trang tập trung quy mô mỗi khu khoảng 15ha.

8. Định hướng hạ tầng viễn thông thụ động

- Đến năm 2030: Hạ tầng viễn thông cơ bản hoàn thành chuyển sang hạ tầng số với dung lượng lớn, tốc độ và độ tin cậy cao. Xây dựng, phát triển các hệ thống kỹ thuật, ứng dụng các nền tảng đáp ứng nhu cầu bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh và hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050: Hạ tầng thông tin và truyền thông bao phủ đầy đủ toàn bộ trên địa bàn tỉnh, thông minh, có khả năng dự báo, ứng xử trước mọi biến động.

IX. DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ

Ưu tiên các dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 29/12/2023. Ưu tiên các dự án hạ tầng khung, các công trình đầu mối đảm bảo kết nối các khu vực công nghiệp - dịch vụ, phát triển đô thị và nông thôn; các dự án đầu tư phát triển cho khu vực đô thị giữ vai trò chủ chốt (Đô thị mới 4 xã Ý Yên, thị trấn Lâm, thị trấn Liễu Đề, đô thị Rạng Đông) khu vực có khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu di tích lịch sử quốc gia; các dự án phục vụ cho đề án nâng loại đô thị, các dự án chỉnh trang, nâng cấp công trình hạ tầng xã hội; các dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghệ cao, dự án có công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên vùng liên huyện Nghĩa Hưng - Ý Yên.

X. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH SAU KHI ĐƯỢC PHÊ DUYỆT

- Huy động các nguồn lực để lập quy hoạch, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, xây dựng hạ tầng các khu đô thị, khu dân cư tập trung, khu tái định cư, tạo mặt bằng sạch để thu hút các dự án đầu tư...

- Khai thác có hiệu quả các nguồn tài nguyên, đất đai, cụ thể hóa cơ chế, chính sách cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, khai thác sử dụng đất. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động phát triển xây dựng. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển các lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, khoa học công nghệ, môi trường,... theo quy định.

- Huy động vốn từ nhiều nguồn khác nhau để thực hiện: Vốn ngân sách nhà nước; nguồn viện trợ và đầu tư từ chính phủ nước ngoài (ODA); vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); vốn đầu tư trực tiếp từ nhà đầu tư tư nhân, doanh nghiệp; vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

XI. ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG VÙNG

Khu vực nghiên cứu quy hoạch được phân thành 8 khu vực bảo vệ môi trường chính, như sau:

1. Khu vực bảo vệ nguồn nước (Lưu vực Sông Đáy, sông Đào, Sông Ninh Cơ, ngòi và ven hồ cảnh quan tự nhiên): Kiểm soát hoạt động khai thác vật liệu xây dựng, các hoạt động sinh hoạt, sản xuất, giao thông thủy,... Đặc biệt kiểm soát, bảo vệ môi trường nước mặt, nước ngầm.

2. Khu vực phát triển đô thị: Xây dựng hệ thống giám sát môi trường, giải quyết các vấn đề chất thải rắn, thoát nước, xử lý nước thải và chống ô nhiễm không khí khu vực nghiên cứu quy hoạch.

3. Khu vực phát triển công nghiệp, khai thác VLXD: Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển công nghiệp “sạch”.

4. Khu vực phát triển du lịch: Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động phát triển du lịch, gắn phát triển du lịch với bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, công trình văn hóa, di tích, lịch sử,...

5. Khu vực phát triển nông nghiệp: Kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn bán, sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật, phân hóa học. Cải thiện canh tác nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững.

6. Rừng sinh thái ngập mặn: Kiểm soát các hoạt động phát triển đô thị, du lịch, sản xuất theo quy định.

7. Khu vực rừng phòng hộ, sản xuất: Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn các hành vi phá rừng, khai thác rừng, chuyển đổi mục đích rừng trái pháp luật.

8. Các công trình hạ tầng kỹ thuật: Chú trọng đầu tư xây dựng, nâng cấp mạng lưới đường giao thông. Các công trình đầu mối, hạ tầng kỹ thuật; công trình xử lý nước thải, chất thải rắn, nghĩa trang.

XII. QUY ĐỊNH QUẢN LÝ THEO QUY HOẠCH

Việc quản lý thực hiện quy hoạch được quy định cụ thể trong “Quy định quản lý theo Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Nghĩa Hưng - Ý Yên đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050” kèm theo đồ án.

XIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và UBND tỉnh về tính chính xác của các nội dung, thông tin, số liệu, tài liệu, hệ thống sơ đồ, dữ liệu, chỉ tiêu kỹ thuật của đồ án đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện: Nghĩa Hưng, Ý Yên và các đơn vị liên quan tổ chức công bố công khai đồ án Quy hoạch được duyệt theo quy định.

- Theo chức năng nhiệm vụ thực hiện việc kiểm tra, giám sát, quản lý công tác xây dựng theo quy hoạch được duyệt và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. UBND các huyện: Nghĩa Hưng, Ý Yên

- Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức công bố công khai đồ án Quy hoạch được duyệt theo quy định.

- Quản lý chặt chẽ quỹ đất và trật tự xây dựng theo quy hoạch được duyệt và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Căn cứ Đồ án quy hoạch được duyệt triển khai việc lập các quy hoạch xây dựng có liên quan tại các khu vực theo yêu cầu phát triển, quản lý đô thị hoặc nhu cầu đầu tư xây dựng.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm cập nhật quy hoạch theo ngành để quản lý, tổ chức thực hiện quy hoạch theo quy định.

Điều 2. - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch các UBND huyện: Nghĩa Hưng, Ý Yên và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP5.

Phước

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Lan Anh

Hà Lan Anh